

ĐIỂM MÔN HỌC: Đánh học y học liên đới

T	MS	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	ĐIỂM KIỂM TRA				ĐIỂM TBKT	ĐIỂM THI		Điểm môn học	GHI CHÚ
					HỆ SỐ 1		HỆ SỐ 2			Kết thúc môn học			
					1	2	1	2		LẦN 1	LẦN 2		
	TCCT23E201	Trần Thị Vân	Anh	06/10/1984	1	73	8		78	3.7		53	
	TCCT23E202	Phùng Nguyễn Bằng	Đình	26/06/1978	0	62	62		62	5.2		56	
	TCCT23E203	Đặng Văn	Đỗ	21/04/1992	0	72	68		69	3.4		48	
	TCCT23E204	Lý Kim	Duyên	01/01/1961	1	7	77		75	2.5		45	
	TCCT23E205	Mã Trung	Hiếu	02/03/1972	0								
	TCCT23E206	Phạm Tấn	Hoàng	01/07/1984	0	63	63		63	1.7		3.5	L2
	TCCT23E207	Trịnh Vũ Hoàng	Kha	09/09/1992	0	72	78		76	3.0		4.8	
	TCCT23E208	Nguyễn Hùng	Kiệt	02/09/1975	0	7	67		68	2.7		43	
	TCCT23E209	Nguyễn Kim	Loan	06/09/1971	1	67	7		69	2.6		43	
	TCCT23E210	La Đăng	Lộc	12/09/1971	0	62	65		64	1.9		37	L2
	TCCT23E211	Nguyễn Văn	Lộc	01/01/1972	0	73	67		69	4.1		52	
	TCCT23E212	Trần Thị Trúc	Ly	01/02/1985	1	73	75		74	4.8		58	
	TCCT23E213	Dương Hoài	Nhã	01/01/1986	0	68	72		71	2.8		45	
	TCCT23E214	Nguyễn Su	Ni	10/04/1983	0	62	67		65	3.8		49	
	TCCT23E215	Vương Thoai	Ninh	10/09/2000	0	65	67		66	2.6		42	
	TCCT23E216	Lê Đình	Phong	13/08/1980	0	67	72		70	2.6		44	
	TCCT23E217	Huỳnh Mỹ	Phung	15/08/1972	1	73	78		76	3.4		51	
	TCCT23E218	Nguyễn Thị Trúc	Quyên	21/07/1979	1	63	62		62	3.1		43	
	TCCT23E219	Trần Thanh	Tâm	15/02/1984	1	63	58		60	3.8		47	
	TCCT23E220	Trịnh Thị	Thư	08/01/1984	1	73	67		69	3.6		49	
	TCCT23E221	Lê Đăng Anh	Thư	03/10/1997	1								
	TCCT23E222	Võ Phi	Thuyền	08/10/1992	1	78	73		75	4.2		55	
	TCCT23E223	Trần Thị	Tiền	24/03/1963	1	68	73		71	5.7		63	
	TCCT23E224	Hồ Thiện	Tính	24/09/1984	0								
	TCCT23E225	Phạm Quốc	Toàn	13/05/2004	0	7	7		70	5.1		59	
	TCCT23E226	Nguyễn Văn	Tông	01/01/1969	0	65	7		68	4.4		54	
	TCCT23E227	Phan Thị Tú	Trình	21/06/1985	1	7	68		69	3.8		50	
	TCCT23E228	Nguyễn Thị Hòa	Trưng	19/03/1984	1	68	68		68	3.2		46	
	TCCT23E229	Trương Thị	Tú	02/06/1978	1	73	73		73	2.5		44	
	TCCT23E230	Ngô Kim	Tư	12/02/1989	1	77	77		77	3.3		51	
	TCCT23E231	Nguyễn Thị Kim	Tuyến	19/02/1971	1	68	7		69	1.8		38	L2
	TCCT23E232	Trần Thị Cẩm	Vân	30/10/1977	1	6	65		63	5.4		58	
	TCCT23E233	Nguyễn Thanh	Vũ	20/07/1973	0	63	65		64	4.5		53	

34	TCCT23E234	Nguyễn Phong Vũ	02/11/2001	0	75	8	78	48	60	
35	TCCT23E235	Lê Thị Thảo Vy	20/12/2004	1	68	73	71	41	53	
36	TCCT23E236	Phạm Như Ý	13/01/2005	1	73	73	73	48	58	
37	TCCT23E237	Nguyễn Thanh Ý	15/07/1985	0	68	63	65	24	40	
38	TCCT23E238	Nguyễn Phi Yến	03/10/2004	1	80	78	79	50	62	
39	TCCT23E239	Phạm Văn Phúc	30/10/1981	0	68	7	69	2.5	43	
40	TCCT23E240	Đoàn Thị Kim	04/04/1976	1	63	68	66	31	45	
41	TCCT23E241	Trần Thị Kim Thoa	01/01/1972	1	67	63	64	1.8	36	L2
42	TCCT23E242	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	01/01/1962	1	65	67	66	1.8	37	L2
43	TCCT23E243	Huỳnh Thanh Triều	01/01/1987	0	68	73	71	4.9	58	
44	TCCT23E244	Nguyễn Thị Hết	21/10/1963		73	73	73	2.8	46	
45	TCCT23E245	Trần Thanh Hòa			72	8	77	1.4	39	L2
46	TCCT23E246	Mã Văn Liêm			68	77	74	50	60	
47	TCCT23E247	Phạm Tấn Tài			67	63	64	1.6	35	L2
48	TCCT23E248	Lân Hoay Châu			7	73	72	5.4	61	
49	TCCT23E249	T Thi Cẩm Lân			63	67	66	2.3	40	
50	TCCT23E250									
51	TCCT23E251									

Tổng số học sinh
phải thi lại:

Cần Thơ, ngày 24 tháng 12 năm 2023
Giáo viên giảng dạy

na
BS. CK1 Võ Thị Ngọc Thu